

Số: /TB-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng 03 năm 2022

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện năm 2022.

Chương trình: “Áp dụng tiến bộ KH – CN vào các mô hình bảo vệ, nâng cao sức khỏe cộng đồng”

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 28/03/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2022 - Chương trình: “Áp dụng tiến bộ KH – CN vào các mô hình bảo vệ, nâng cao sức khỏe cộng đồng”;

Thực hiện quy trình quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai thông báo đến các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực và điều kiện tham gia lập hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2022 đối với Chương trình nêu trên. Thông tin cụ thể như sau:

I. Thông tin chung về nhiệm vụ KH&CN được tuyển chọn: Danh mục đính kèm Thông báo này.

II. Điều kiện và hồ sơ đăng ký:

1. Điều kiện đăng ký:

- Tổ chức đăng ký có hoạt động phù hợp với lĩnh vực của nhiệm vụ khoa học và công nghệ, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản; cá nhân có chuyên môn phù hợp và đang hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ phù hợp với nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong năm (05) năm gần nhất, tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

- Tổ chức có kinh nghiệm, năng lực đáp ứng trực tiếp hoặc gián tiếp các yêu cầu về phương tiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, nguồn nhân lực để thực hiện nghiên cứu. Cá nhân có đủ khả năng trực tiếp tổ chức thực hiện và bảo đảm đủ thời gian để chủ trì thực hiện công việc nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Tổ chức, cá nhân không vi phạm hợp đồng đối với các nhiệm vụ đang triển khai do Sở khoa học và Công nghệ quản lý đến thời điểm đăng ký.

- Tổ chức, cá nhân đã hoàn thành việc đăng ký, nộp lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Thành phần hồ sơ tham gia đăng ký tuyển chọn

a) Thành phần hồ sơ

(1) Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì:

+ Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;

+ Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (nếu có);

(2) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ (Mẫu B1-1-ĐONĐK);

(3) Thuyết minh nhiệm vụ:

3.1 Mẫu B1-2a-TMĐTCN: Thuyết minh đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cấp tỉnh;

3.2 Mẫu B1-2b-TMĐTXH: Thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn cấp tỉnh;

3.3 Mẫu B1-2c-TMDA: Thuyết minh dự án sản xuất thử nghiệm cấp tỉnh

3.4 Mẫu B1-2d-TMĐA: Thuyết minh đề án khoa học cấp tỉnh

(4) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1-3-LLTC);

(5) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1-4-LLCN);

(6) Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Mẫu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);

(7) Văn bản xác nhận (nếu có) về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1-5-PHNC); và văn bản cam kết ứng dụng kết quả nghiên cứu của các tổ chức, cá nhân đặt hàng (nếu có).

(8) Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (thời gian báo giá không quá 30

ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần).

(9) Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

(10) Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải có vốn đối ứng. Cụ thể như sau:

+ Trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ minh chứng tổ chức chủ trì có thể huy động được nguồn vốn tự có để thực hiện nhiệm vụ.

+ Trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: Cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ.

+ Trường hợp vay tổ chức tín dụng: Cam kết cho vay vốn của các tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng đối với tổ chức chủ trì.

Thuyết minh nhiệm vụ KH&CN phải đảm bảo chi tiết toàn bộ nội dung, khối lượng công việc cần triển khai; nhân lực thực hiện; nguyên nhiên liệu cần thiết; các sản phẩm KH&CN, đề xuất phương án xử lý tài sản (nếu có); các hoạt động liên quan và kế hoạch triển khai các nội dung cụ thể của nhiệm vụ.

Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn và thẩm định nhiệm vụ.

b) Một số lưu ý khi xây dựng hồ sơ:

- *Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ*: phải đảm bảo chi tiết toàn bộ nội dung, khối lượng công việc cần triển khai; nhân lực thực hiện; nguyên nhiên liệu cần thiết; các sản phẩm KH&CN, đề xuất phương án xử lý tài sản (nếu có); các hoạt động liên quan và kế hoạch triển khai các nội dung cụ thể của nhiệm vụ.

- *Dự toán kinh phí chi tiết*: được xây dựng tương ứng với khối lượng nội dung công việc theo thuyết minh trên cơ sở các quy định hiện hành, như: Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Liên Bộ Tài chính và Bộ KH&CN; Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai, các quy định định mức kinh tế kỹ thuật của từng ngành, lĩnh vực liên quan đến nhiệm vụ KH&CN và các quy định pháp luật khác có liên quan. Khi xây dựng dự toán cần đưa ra các căn cứ cụ thể, trường hợp không có định mức chi thì cần thuyết minh cụ

thể để làm căn cứ thẩm định.

c) Số lượng hồ sơ

12 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc, kèm 11 bộ hồ sơ bản sao bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) trình bày và in trên khổ giấy A4, sử dụng phông chữ tiếng Việt theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001 và 01 bản điện tử của hồ sơ ghi trên đĩa quang (dạng PDF, word, không đặt mật khẩu).

d) Yêu cầu hồ sơ:

Văn bản đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và toàn bộ hồ sơ được đóng gói, có niêm phong, bên ngoài ghi rõ như sau:

- *Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì đề tài, dự án KH&CN (chữ in hoa):*
- *Tên nhiệm vụ KH&CN đăng ký tham gia tuyển chọn (ghi rõ: tên Đề tài, dự án KH&CN).*
- *Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì và tổ chức tham gia phối hợp thực hiện (chỉ ghi danh sách tổ chức đã có xác nhận tham gia phối hợp).*
- *Tên, địa chỉ đơn vị cam kết tiếp nhận và ứng dụng kết quả nghiên cứu (nếu có).*
- *Họ tên của cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện (làm chủ nhiệm nhiệm vụ) và Danh sách những người tham gia chính thực hiện (chỉ ghi danh sách cá nhân đã có xác nhận tham gia phối hợp).*
- *Danh mục tài liệu, văn bản có trong Hồ sơ.*

3. Thời hạn nhận hồ sơ: 30 ngày làm việc kể từ ngày ra thông báo

Lưu ý: Hồ sơ được xem là hợp lệ bắt buộc phải có các thành phần theo yêu cầu phải nộp đúng thời hạn (căn cứ vào dấu bưu điện nơi gửi hoặc dấu văn thư nhận nếu gửi trực tiếp) và các biểu mẫu phải đáp ứng yêu cầu phù hợp về thể thức và nội dung.

4. Nơi nhận hồ sơ:

Hồ sơ nộp trực tiếp (Văn phòng Sở KH&CN Đồng Nai) hoặc gửi qua đường bưu điện về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ: Số 1597, Phạm Văn Thuận, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Đồng Nai)

Sở Khoa học và Công nghệ sẽ không giải quyết trường hợp hồ sơ đăng ký trễ hạn hoặc hồ sơ không đúng quy định.

Các biểu mẫu hồ sơ và một số căn cứ pháp lý để xây dựng dự toán được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ: <http://www.dost-dongnai.gov.vn> (Mục Hướng dẫn hoạt động khoa học và công nghệ).

Trong qua trình xây dựng hồ sơ nếu có vướng mắc mọi chi tiết xin liên hệ:
Phòng Quản lý Khoa học - Sở KH&CN tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 02513.822.297
- Số nội bộ: 8688, 8306 hoặc email theo địa chỉ: khcndn.qlk@gmail.com.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai thông báo đến tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh biết để tham gia nộp hồ sơ tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2022 theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (bc);
 - Sở Y tế (p/h);
 - Trang thông tin điện tử Sở KH&CN Đồng Nai;
 - Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
 - Lưu: VT, QLK.
- QLK066-Thongbaotuyenchon-Yte-2022\03b

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoàn Tấn Đạt

PHỤ LỤC:**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN NĂM 2022****Chương trình: “Áp dụng tiến bộ KH – CN vào các mô hình bảo vệ, nâng cao sức khỏe cộng đồng”***(Kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày /03/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai)*

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
1	2	3	4	6
1	Đề tài: Nghiên cứu tối ưu hóa bộ test kit sàng lọc HPV (Human Papilloma virus) và ứng dụng xác định tỷ lệ nhiễm, sự phân bố genotype HPV ở phụ nữ tại tỉnh Đồng Nai.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tối ưu hóa bộ Test Kit sàng lọc HPV đảm bảo độ nhạy, độ đặc hiệu và độ ổn định tại cộng đồng. - Ứng dụng xác định tỷ lệ nhiễm HPV và sự phân bố genotype nguy cơ cao (onco genotype – genotype gây ung thư) ở phụ nữ tại tỉnh Đồng Nai. - Đánh giá mối liên quan giữa tình trạng nhiễm genotype nguy cơ cao và biến đổi tế bào học cổ tử cung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả tối ưu hóa bộ Test Kit sàng lọc HPV sử dụng cặp mồi đặc hiệu GP5+/GP6+ modified - Xây dựng tiêu chuẩn và đánh giá chất lượng Test Kit sau khi đã tối ưu hoá hóa (Độ nhạy, độ đặc hiệu, độ ổn định). - Kết quả đánh giá chất lượng bộ test Kit sau khi đã tối ưu hóa (Độ nhạy, độ đặc hiệu, độ ổn định). - Tối ưu hóa và hoàn thiện quy trình sàng lọc nhanh HPV (Human Papilloma virus) và quy trình định genotype HPV bằng real time PCR. - Kết quả tỷ lệ nhiễm HPV DNA sử dụng cặp mồi đặc hiệu GP5+/GP6+ modified. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai. - Bệnh viện Da liễu Tỉnh Đồng Nai. - Các bệnh viện trên địa bàn tỉnh.

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả phân bố genotype HPV ở phụ nữ tại tỉnh Đồng Nai. - Tỷ lệ biến đổi tế bào sàng lọc ung thư cổ tử cung ở phụ nữ tại tỉnh Đồng Nai. - Đánh giá mối liên quan giữa tình trạng nhiễm genotype nguy cơ cao và biến đổi tế bào học cổ tử cung. - Đề xuất quy trình sàng lọc UTCTC ở phụ nữ tại tỉnh Đồng Nai. 	
2	<p>Đề tài: Ứng dụng PCR đa môi và CPO test để xác định kiểu gen và kiểu hình kháng carbapenem của E. coli và K. pneumoniae</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Tỷ lệ E.coli và K. pneumoniae kháng carbapenem bằng CPO test; -Tỷ lệ E.coli và K. pneumoniae kháng carbapenem bằng PCR đa môi; - Giá trị chẩn đoán E.coli và K.pneumoniae kháng carbapenem của CPO test so với phương pháp PCR đa môi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tối ưu hóa quy trình PCR đa môi để phát hiện các gen kháng carbapenem của E. coli và K. pneumoniae lưu hành tại bệnh viện Đa khoa Đồng Nai; - Xác định được giá trị tiên đoán dương, giá trị tiên đoán âm, độ nhạy, độ đặc hiệu và độ chính xác của phương pháp CPO test so với phương pháp PCR đa môi; - Đánh giá sự phù hợp giữa các phương pháp sử dụng trong đánh giá tính nhạy 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai. - Các bệnh viện trên địa bàn tỉnh.

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<p>- Đánh giá sự phù hợp giữa các phương pháp sử dụng trong đánh giá tính nhạy và kháng carbapenem của E. coli và K. pneumoniae.</p>	<p>cảm và đề kháng carbapenem của E. coli và K. pneumoniae: Xác định mối tương quan giữa các phương pháp sử dụng trong đánh giá tính nhạy cảm và đề kháng carbapenem của E.coli và K. pneumoniae;</p> <p>- Ít nhất 2 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành uy tín có phản biện;</p> <p>- Đào tạo 1 thạc sĩ và 1 cử nhân/ kỹ sư CNSH, SH, XN Y học.</p>	
3	<p>Đề tài: Nghiên cứu phát triển sản phẩm có tác dụng hạ acid uric huyết từ cây Gấm có ở tỉnh Đồng Nai.</p>	<p>Đánh giá các loài cây Gnetum (Gấm) trên địa bàn tỉnh Đồng nai có tác dụng ngăn ngừa acid uric huyết và hỗ trợ điều trị bệnh gout.</p>	<p>- Các kết quả phân tích, đánh giá và so sánh của ít nhất 3 loài/thứ của Gnetum (Gấm) thu thập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai về:</p> <p>+ Thực vật học (định danh loài, đặc điểm sinh thái, phân bố, đặc điểm giải phẫu, vi học).</p>	Sở Y tế tỉnh Đồng Nai

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			<ul style="list-style-type: none"> + Thành phần hóa học (thành phần hóa học, định tính phân biệt, điểm chỉ các loài). + Tác dụng chống oxy hóa, ức chế Xanthin oxydase) của thân cây gấm. - Phân lập 2 chất là hoạt chất có tác dụng ức chế XO (100-500 mg) dùng làm chuẩn cho kiểm nghiệm và tiêu chuẩn hóa từ loài Gnetum có tiềm năng ứng dụng. - Cao định chuẩn (+2 kg cap mềm) và quy trình điều chế cao định chuẩn có hàm lượng hoạt chất cao và ổn định từ thân của cây dược liệu có tiềm năng ứng dụng. - Công thức và quy trình SX thử nghiệm 1 sản phẩm có tác dụng hạ acid uric huyết (+1000 viên nén). - Báo cáo về độc tính (cấp, bán trường diễn, trường diễn) và tác dụng hạ acid huyết của chế phẩm. 	

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn chất lượng, cao định chuẩn và chế phẩm (viên nén). - Ít nhất 1 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế (ISI/Scopus) và 1 trên tạp chí chuyên ngành quốc gia có uy tín - 01 Giải pháp hữu ích hoặc sở hữu trí tuệ. - Hướng dẫn ít nhất 01 cao học - 01 hồ sơ về quy trình sản xuất và tiêu chuẩn hóa chế phẩm viên nén. - 01 hồ sơ về tiền lâm sàng của chế phẩm viên nén. 	
4	<p>Đề tài: Tạo que thử nhanh phát hiện Colistin trong thực phẩm và thức ăn gia súc bằng kỹ thuật Lateral Flow Assay.</p>	<p>Ứng dụng kỹ thuật Lateral Low assay để thiết kế que thử nhanh nhằm phát hiện sự hiện diện của kháng sinh colistin trong các sản phẩm thực phẩm (như thịt, trứng, sữa, thức ăn gia súc...).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 02 Quy trình viết dưới dạng SOP: + Chiết tách mẫu trên các nền mẫu khác nhau (04 quy trình của 04 sản phẩm là trứng, thịt, sữa, thức ăn gia súc. + Quy trình sản xuất que thử . - Sản phẩm: 1000 que thử đạt các tiêu chuẩn về chất lượng (Độ nhạy, độ đặc hiệu, khả năng phát hiện, độ ổn định và 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai. - Các bệnh viện trên địa bàn tỉnh. - Sau khi kết thúc dự án, quy trình công nghệ có thể chuyển giao cho các trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật, trung tâm

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			<p>thời gian). Giá rẻ hơn test nhanh phát hiện Colistin của Bộ Công an</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 Bài báo khoa học (thuộc danh mục tạp chí được hội đồng Giáo sư nhà nước công nhận) - Đào tạo: 01 đại học và 01 thạc sĩ 	<p>công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tiếp tục đăng ký sản phẩm que thử nhanh nhằm phát triển, thương mại và đa dạng hóa sản phẩm</p>
5	<p>Đề tài: Nghiên cứu bào chế thuốc cốm từ bài thuốc Ngân kiều tán gia Xuyên tâm liên và Ngải cứu góp phần ứng dụng đông tây y trong điều trị Covid 19.</p>	<p>Xây dựng thành công công thức và quy trình bào chế thuốc cốm từ bài thuốc Ngân kiều tán, đạt các tiêu chuẩn chất lượng đề ra và có thể chuyển giao đưa vào sản xuất.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 03 Quy trình viết dưới dạng SOP: <ul style="list-style-type: none"> + Quy trình chiết xuất dược liệu . + Quy trình bào chế dược liệu ở quy mô phòng thử nghiệm. + Quy trình bào chế dược liệu ở quy mô Pilot . - Xây dựng tiêu chuẩn chất lượng cơ sở: <ul style="list-style-type: none"> + Tiêu chuẩn chất lượng của cao dược . + Tiêu chuẩn chất lượng của cho sản phẩm. - Sản phẩm : <ul style="list-style-type: none"> + Thuốc cốm Ngân kiều tán gia (1000 hộp) 	<p>Sở Y tế tỉnh Đồng Nai</p>

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
			<p>+ Một lô sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng tại nhà máy đạt chuẩn GMP thuộc công ty Cổ phần Dược phẩm Đồng Nai (1000 hộp).</p> <p>- 01 hồ sơ tiền lâm sàng của chế phẩm về độc tính cấp, độc tính bán trường diễn và một hướng tác dụng mong muốn như tác dụng miễn dịch của chế phẩm.</p> <p>- 01 giải pháp hữu ích hoặc sở hữu trí tuệ (sở hữu công nghiệp).</p> <p>- 01 bài báo trên tạp chí chuyên ngành có uy tín</p> <p>- Đào tạo: 01 thạc sĩ</p>	